

Bến Lức, ngày 09 tháng 7 năm 2024

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT NGUYỄN HỮU THỌ NĂM 2024
HỆ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

STT	TÊN ĐIỂM THI	PHÒNG THI	SBD	HỌ VÀ TÊN THÍ SINH	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	HỌC SINH TRƯỜNG	NGŨ VĂN	TIẾNG ANH	TOÁN	ĐIỂM UT/ KK	TỔNG ĐIỂM	GHI CHÚ
1	THPT Nguyễn Hữu Thọ	4	250084	Châu Tấn Đạt	14/06/2009	Vĩnh Long	Nam	THCS Trần Thế Sinh	6.00	4.50	3.75	0.00	14.25	NV1
2	THPT Nguyễn Hữu Thọ	18	250415	Son Thị Diễm Phương	19/04/2009	Kiên Giang	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	5.50	5.00	2.75	1.00	14.25	NV1
3	THPT Nguyễn Hữu Thọ	20	250470	Bùi Thị Hồng Thắm	10/03/2009	Long An	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	6.00	3.50	4.75	0.00	14.25	NV1
4	THPT Nguyễn Hữu Thọ	21	250494	Đỗ Thị Minh Thùy	13/12/2009	Long An	Nữ	THCS Bình Đức	6.75	4.25	3.25	0.00	14.25	NV1
5	THPT Nguyễn Hữu Thọ	21	250498	Nguyễn Thị Xuân Thùy	15/07/2009	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	6.25	3.75	4.25	0.00	14.25	NV1
6	THPT Nguyễn Hữu Thọ	23	250545	Đinh Thị Thùy Trang	22/11/2009	Ninh Bình	Nữ	THCS Thị Trấn Bến Lức	6.25	2.75	5.25	0.00	14.25	NV1
7	THPT Nguyễn Hữu Thọ	24	250564	Huỳnh Huyền Trân	02/10/2009	Long An	Nữ	THCS Thị Trấn Bến Lức	6.00	2.75	5.50	0.00	14.25	NV1
8	THPT Nguyễn Hữu Thọ	24	250570	Nguyễn Thị Tố Trinh	23/06/2009	Bạc Liêu	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	6.50	4.50	3.25	0.00	14.25	NV1
9	THPT Nguyễn Hữu Thọ	1	250013	Mai Văn Anh	31/08/2009	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Gò Đen	5.25	3.00	5.75	0.00	14.00	NV1
10	THPT Nguyễn Hữu Thọ	2	250047	Phạm Việt Bằng	28/12/2009	Long An	Nam	THCS Thanh Phú	6.50	4.00	3.50	0.00	14.00	NV1
11	THPT Nguyễn Hữu Thọ	7	250149	Đặng Phước Huy	09/04/2009	An Giang	Nam	THCS An Thạnh	3.25	4.25	6.50	0.00	14.00	NV1
12	THPT Nguyễn Hữu Thọ	14	250331	Bùi Long Hiền Nhân	21/01/2009	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS An Thạnh	5.50	3.50	5.00	0.00	14.00	NV1
13	THPT Nguyễn Hữu Thọ	19	250450	Đặng Khánh Tâm	31/08/2009	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS Thị Trấn Bến Lức	5.75	5.25	3.00	0.00	14.00	NV1
14	THPT Nguyễn Hữu Thọ	21	250487	Trần Đức Thịnh	21/09/2009	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS Võ Công Tồn	5.50	4.25	4.25	0.00	14.00	NV1
15	THPT Nguyễn Hữu Thọ	23	250530	Thái Nhựt Tiến	29/07/2009	Long An	Nam	THCS Nhựt Chánh	5.00	4.25	4.75	0.00	14.00	NV1
16	THPT Nguyễn Hữu Thọ	3	250049	Lý Tuấn Cảnh	09/05/2009	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS An Thạnh	5.50	5.25	3.00	0.00	13.75	NV1
17	THPT Nguyễn Hữu Thọ	8	250174	Nguyễn Ngọc Xuân Hương	15/07/2009	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Võ Công Tồn	5.00	3.50	5.25	0.00	13.75	NV1
18	THPT Nguyễn Hữu Thọ	12	250288	Nguyễn Thị Thu Ngân	17/12/2009	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Nhựt Chánh	4.50	5.00	4.25	0.00	13.75	NV1
19	THPT Nguyễn Hữu Thọ	16	250372	Bùi Tuấn Phát	06/10/2009	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS An Thạnh	5.25	2.25	6.25	0.00	13.75	NV1
20	THPT Nguyễn Hữu Thọ	20	250467	Nguyễn Thanh Thảo	23/11/2009	Long An	Nữ	THCS Trần Thế Sinh	6.50	4.75	2.50	0.00	13.75	NV1
21	THPT Nguyễn Hữu Thọ	22	250528	Trương Bảo Thy	19/09/2009	Long An	Nữ	THCS Trần Thế Sinh	6.50	4.00	3.25	0.00	13.75	NV1
22	THPT Nguyễn Hữu Thọ	26	250605	Nguyễn Bảo Tường	19/03/2009	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS Trần Thế Sinh	5.50	5.25	3.00	0.00	13.75	NV1
23	THPT Nguyễn Hữu Thọ	2	250026	Trương Nguyễn Kim Ngọc Anh	21/03/2009	Long An	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	5.50	4.00	4.00	0.00	13.50	NV1
24	THPT Nguyễn Hữu Thọ	4	250081	Phùng Thùy Dương	19/06/2009	Long An	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	6.50	/	7.00	0.00	13.50	NV1
25	THPT Nguyễn Hữu Thọ	8	250187	Huỳnh Nguyễn Hoàng Khang	14/03/2009	Long An	Nam	THCS Nguyễn Trung Trực	6.00	2.75	4.75	0.00	13.50	NV1
26	THPT Nguyễn Hữu Thọ	11	250245	Võ Thị Khánh Loan	03/11/2009	Vĩnh Long	Nữ	THCS Mỹ An	6.00	3.25	4.25	0.00	13.50	NV1
27	THPT Nguyễn Hữu Thọ	15	250343	Lê Thị Yến Nhi	22/11/2009	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS An Thạnh	5.25	4.75	3.50	0.00	13.50	NV1
28	THPT Nguyễn Hữu Thọ	17	250408	Nguyễn Ngọc Nghi Phụng	29/10/2009	Long An	Nữ	THCS Thị Trấn Bến Lức	6.25	4.00	3.25	0.00	13.50	NV1
29	THPT Nguyễn Hữu Thọ	25	250592	Dương Hoàng Tuấn	08/12/2009	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS Nguyễn Trung Trực	3.75	6.25	3.50	0.00	13.50	NV1
30	THPT Nguyễn Hữu Thọ	25	250594	Nguyễn Hoàng Tuấn	22/01/2009	Tiền Giang	Nam	THCS Thanh Phú	4.75	5.00	3.75	0.00	13.50	NV1
31	THPT Nguyễn Hữu Thọ	13	250290	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	19/07/2009	Long An	Nữ	THCS Nhựt Chánh	5.75	2.50	5.00	0.00	13.25	NV1
32	THPT Nguyễn Hữu Thọ	25	250580	Đặng Võ Hoàng Trung	26/05/2009	Long An	Nam	THCS Nhựt Chánh	5.50	4.25	3.50	0.00	13.25	NV1
33	THPT Nguyễn Hữu Thọ	25	250588	Nguyễn Thị Thanh Trúc	21/09/2009	Long An	Nữ	THCS Thanh Phú	6.25	4.00	3.00	0.00	13.25	NV1
34	THPT Nguyễn Hữu Thọ	26	250604	Cổ Thị Cẩm Tú	03/06/2009	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS An Thạnh	5.25	4.00	4.00	0.00	13.25	NV1
35	THPT Nguyễn Hữu Thọ	8	250173	Nguyễn Hà Quỳnh Hương	30/05/2009	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Thanh Phú	6.75	4.00	2.25	0.00	13.00	NV1
36	THPT Nguyễn Hữu Thọ	9	250200	Lê Huỳnh Bảo Khanh	21/04/2009	Long An	Nam	THCS Nhựt Chánh	2.50	5.00	5.50	0.00	13.00	NV1



STT	TÊN ĐIỂM THI	PHÒNG THI	SBD	HỌ VÀ TÊN THÍ SINH	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	HỌC SINH TRƯỜNG	NGŨ VĂN	TIẾNG ANH	TOÁN	ĐIỂM UT/ KK	TỔNG ĐIỂM	GHI CHÚ
37	THPT Nguyễn Hữu Thọ	21	250499	Phan Thị Thanh Thùy	08/12/2009	Long An	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	6.00	3.25	3.75	0.00	13.00	NV1
38	THPT Nguyễn Hữu Thọ	23	250536	Lê Cẩm Tiên	16/01/2009	Long An	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	5.75	4.00	3.25	0.00	13.00	NV1
39	THPT Nguyễn Trung Trực - Bến Lức	5	520098	Nguyễn Chí Cường	22/08/2009	Long An	Nam	THCS Nguyễn Trung Trực	5.00	5.00	5.25	0.00	15.25	NV2
40	THPT Nguyễn Trung Trực - Bến Lức	19	520439	Trần Bảo Minh	19/02/2009	TP Hồ Chí Minh	Nam	THCS Trần Thế Sinh	5.50	6.00	3.75	0.00	15.25	NV2
41	THPT Nguyễn Trung Trực - Bến Lức	43	521020	Nguyễn Ngọc Tường Vy	06/08/2009	TP Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Thanh Phú	4.75	5.25	5.25	0.00	15.25	NV2
42	THPT Nguyễn Trung Trực - Bến Lức	14	520318	Lê Công Vĩnh Khánh	20/10/2009	Long An	Nam	THCS Thanh Phú	5.50	6.50	3.00	0.00	15.00	NV2
43	THPT Nguyễn Trung Trực - Bến Lức	26	520611	Võ Hoàng Oanh	01/09/2009	Long An	Nữ	THCS Trần Thế Sinh	6.00	5.50	3.50	0.00	15.00	NV2
44	THPT Nguyễn Trung Trực - Bến Lức	27	520636	Đặng Thiên Phúc	27/03/2009	TP Hồ Chí Minh	Nam	THCS Nguyễn Trung Trực	6.50	5.25	3.25	0.00	15.00	NV2
45	THPT Nguyễn Trung Trực - Bến Lức	40	520940	Nguyễn Đoàn Thanh Trúc	30/07/2009	TP Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Thanh Phú	6.50	5.50	3.00	0.00	15.00	NV2

Tổng cộng danh sách này có 45 thí sinh trúng tuyển, danh sách gồm có 2 trang ./.

XÁC NHẬN DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN
CỦA HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

NGƯỜI ĐỌC VÀ SOÁT BẢN IN

Nguyễn Thành Trung. Ký tên

Trần Phúc Danh. Ký tên

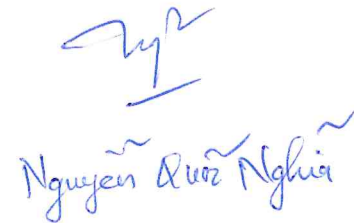
Bến Lức, ngày 09 tháng 7 năm 2024

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



TRẦN THỊ NGỌC HÂN

CÁN BỘ XÉT DUYỆT



DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO LONG AN

Long An, ngày 12 tháng 7 năm 2024

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ



Nguyễn Quang Thái

